

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1501/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 4008/TTr-SGTVT ngày 20/12/2024,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông vận tải căn cứ danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ đã công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Tổ chức niêm yết công khai thực hiện đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính theo đúng quy định pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm quy định tại khoản 18 Điều 1 Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt **trong thời hạn 10 ngày** kể từ ngày ký Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025 và sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các thủ tục hành chính tại các Quyết định sau:

1. Sửa đổi thủ tục hành chính số 01 tại mục I - Lĩnh vực Đường bộ được ban hành kèm theo Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 19/02/2024.

2. Sửa đổi 02 thủ tục hành chính số 13, 14 tại mục I - Lĩnh vực Đường bộ được ban hành kèm theo Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 08/11/2017.

3. Thay thế thủ tục hành chính số 63 tại mục I - Lĩnh vực Đường bộ được ban hành kèm theo Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 08/11/2017.

4. Thay thế thủ tục hành chính số 04 - Lĩnh vực Đường bộ được ban hành kèm theo Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 22/3/2018.

5. Bãi bỏ thủ tục hành chính số 58 tại mục I - Lĩnh vực Đường bộ được ban hành kèm theo Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 08/11/2017.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TT.CNTTTT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTTH, PVHCC;
- Lưu: VT, NTL

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH NINH THUẬN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi</b>						
1	1.000028	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	- Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống bưu chính; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Giao thông vận tải	Không có	Thông tư số 39/2024/TTBGT VT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
2	1.000660	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	- Nộp trực tiếp; - Qua hệ thống bưu chính; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	- Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. + Trường hợp không đạt thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	Sở Giao thông vận tải	Không có	Thông tư số 36/2024/TTBGT VT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

3	1.000672	Công bố lại bến xe khách	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính;</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.</li> <li>- Thời hạn công bố:</li> <li>+ Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.</li> <li>+ Trường hợp không đạt thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.</li> </ul>	Sở Giao thông vận tải	Không có	
<b>II Danh mục thủ tục hành chính được bổ sung</b>							
4	1.001046	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính;</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.</li> </ul>	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Không có	Thông tư số 41/2024/TTBGT VT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
5	1.001061	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính;</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.</li> </ul>	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Ủy ban nhân dân tỉnh	Không có	
<b>III Danh mục thủ tục hành chính được thay thế</b>							
		Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Qua hệ thống bưu chính;</li> </ul>	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân	Không có	Thông tư số 41/2024/TTBGT VT ngày 15/11/2024 của

		thác	- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.		dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.		Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
<b>IV</b>	<b>Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ</b>						
<b>1</b>	1.001035	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý					Thông tư số 41/2024/TTBGT VT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải